**7. Thủ tục cấp giấy phép xe tập lái:**

**7.1 Trình tự thực hiện:**

+ Bước 1: Tổ chức hoàn thiện hồ sơ, nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam số 7, đường Trần Phú, thành phố Phủ Lý;

+ Bước 2: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xem xét tiếp nhận hồ sơ và chuyển về phòng Quản lý vận tải - phương tiện người lái;

+ Bước 3: Phòng Quản lý vận tải - phương tiện người lái tổ chức kiểm tra, giải quyết hồ sơ trình Lãnh đạo Sở;

+ Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại:

Đối với hồ sơ nộp trực tiếp tổ chức mang theo phiếu hẹn đến nhận kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam

Nhận kết quả qua hệ thống bưu chính đối với trường hợp lựa chọn nộp hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính.

**7.2 Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hà Nam hoặc qua hệ thống bưu chính.

**7.3 Thành phần, số lượng hồ sơ:**

\* Thành phần:

            + Danh sách đề nghị cấp giấy phép xe tập lái theo mẫu quy định tại phụ lục VIII kèm theo Nghị định 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ;

      + Giấy đăng ký xe (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

\* Số lượng: 01 bộ

**7.4 Thời hạn giải quyết:** 02 ngày làm việc**.**

**7.5 Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Tổ chức

**7.6 Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở GTVT Hà Nam.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Giao thông vận tải Hà Nam.

+ Cơ quan phối hợp(nếu có):

**7.7 Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**: Giấy phép xe tập lái .

**7.8 Lệ phí**: Không có.

**7.9 Tên mẫu đơn, tờ khai**: Danh sách xe đề nghị cấp giấy phép xe tập lái

**7.10 Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**:

           a) Thuộc sở hữu của cơ sở đào tạo lái xe. Có thể sử dụng xe hợp đồng thời hạn từ 01 năm trở lên với số lượng không vượt quá 50% số xe sở hữu cùng hạng tương ứng của cơ sở đào tạo đối với xe tập lái hạng B1, B2, C, D, E; Đối với xe tập lái hạng Fc có thể sử dụng xe hợp đồng với thời hạn và số lượng phù hợp với nhu cầu đào tạo. Riêng xe hạng B1, B2 số tự động được sử dụng xe hợp đồng.

b) Ô tô tải sử dụng để dạy lái xe các hạng B1, B2 phải có trọng tải từ 1.000 kg trở lên với số lượng không quá 30% tổng số xe tập lái cùng hạng của cơ sở đào tạo;

c) Có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ còn hiệu lực;

d) Có hệ thống phanh phụ bố trí bên ghế ngồi của giáo viên dạy thực hành lái xe, kết cấu chắc chắn, thuận tiện, an toàn, bảo đảm hiệu quả phanh trong quá trình sử dụng;

đ) Thùng xe phải có mui che mưa, nắng và ghế ngồi chắc chắn cho người học;

e) Hai bên cánh cửa hoặc hai bên thành xe, phải có tên cơ sở đào tạo, cơ quan quản lý trực tiếp và điện thoại liên lạc theo mẫu quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ

g) Xe ô tô phải có 02 biển “TẬP LÁI” theo mẫu quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ

**7.11 Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**:

+ Nghị định 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.

+ Thông tư 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ GTVT Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.